



26/1/21

DAILY MORNING

TTCK Mỹ biến động trước phiên
họp FOMC

	26/1	% Sáng 26/1	25/1	% Ngày 25/1	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,166.05	-0.06%	-2.17%	8.08%
S&P 500			3,855.36	0.36%	2.31%	4.34%
S&P500 Futures	3,843.00	-0.14%	3,848.50	0.37%	1.39%	4.51%
Shanghai	3,624.24	0.48%	3,606.75	-0.40%	0.78%	7.15%
Euro Stoxx			3,553.14	-1.37%	-1.37%	1.59%



Nguồn: Bloomberg, BSC

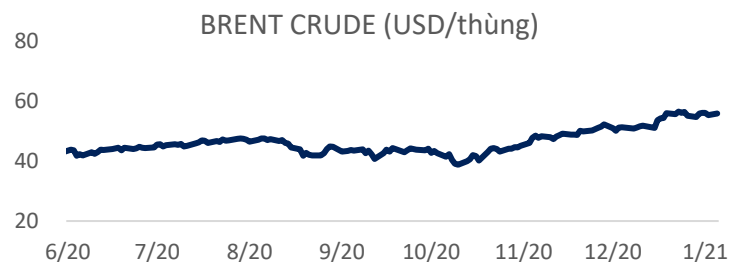
Tin vĩ mô	PTKT
- Phiên họp chính sách đầu tiên của FED dưới thời tân tổng thống Joe Biden sẽ diễn ra ngày 26-27/1. - Theo Moderna Inc, phản ứng kháng thể chống lại Covid-19 không bị giảm sút đối với biến thể tại Anh, giảm sút đôi chút với biến thể tại Nam Phi. Tuy nhiên, Moderna Inc cho rằng hai liều vaccine vẫn có thể đủ sức bảo vệ trước Covid-19. 7/11 ngành cấp 1 thuộc S&P500 tăng điểm. Những ngành tích cực nhất là: Dịch vụ tiện ích (+1.95%), Tiêu dùng thiết yếu (+0.91%), Công nghệ thông tin (+0.88%).	S&P 500 Xu hướng Tăng Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3150 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3500 Hỗ trợ 3000 Điểm PTKT TRUNG LẬP



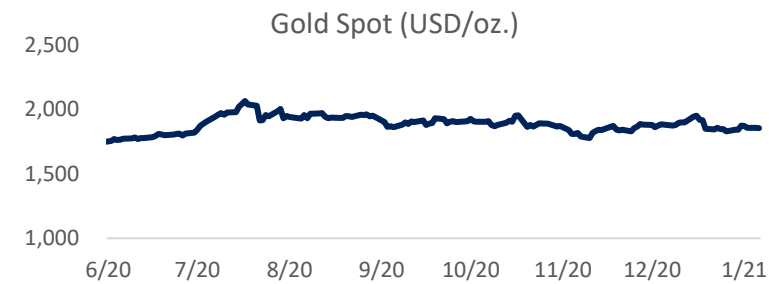
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	26/1	% Sáng 26/1	25/1	% 25/1	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	52.84	0.13%	52.77	0.96%	-0.26%	12.04%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.			448.50	0.85%	2.06%	11.40%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	156.33	0.14%	156.11	0.80%	1.64%	0.17	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,853.81	-0.11%	1855.93	0.02%	0.74%	-1.57%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.31	-0.16%	25.35	-0.57%	0.33%	-2.02%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,343.50	2.42%	1311.75	0.00%	-5.17%	7.70%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	648.50	2.21%	634.50	0.00%	-4.00%	6.09%		AFX
MILK	USD/cwt			16.80	-1.41%	-9.73%	-4.16%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	231.50	0.65%	230.00	-3.36%	-2.28%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			15.74	-0.82%	-4.32%	8.33%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			123.25	-0.64%	-3.82%	-0.84%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			7969.00	-0.36%	-0.03%	1.56%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,332.00	0.77%	4299.00	-0.76%	0.07%	0.60%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2012.00	0.88%	2.03%	-0.42%	0	CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,049.50	0.82%	1041.00	-1.28%	-0.66%	0.72%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			84.50	0.06%	-2.20%	1.32%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC



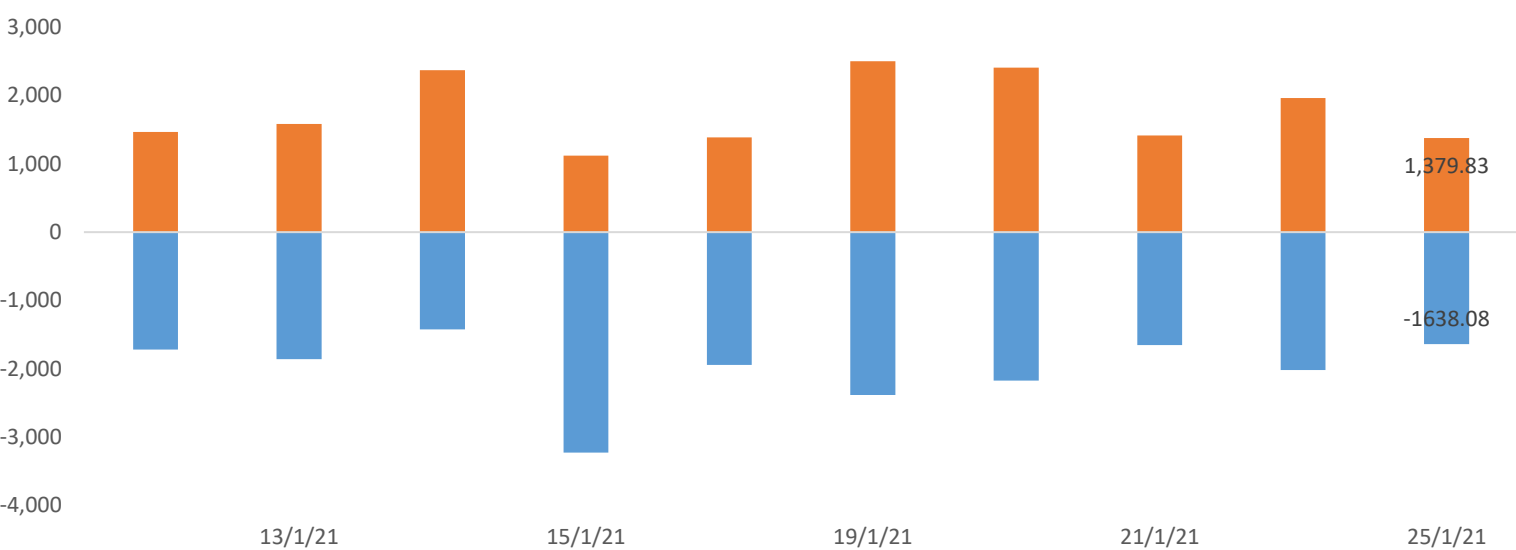
Nguồn: Bloomberg, BSC



ETF E1, Diamond tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	487.9	18.3	0.00	-0.7%	0.0	0.9	8.9	11.5	ETF E1, Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	397.2	37.9	0.0	0.3%	0.0	2.9	31.9	73.4	
iShare	434.3	29.9	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Korea và Indonesia.
E1VFN30	385.9	0.8	9.2	0.2%	7.7	17.1	35.2	35.9	
FUEVFN30	298.9	0.8	1.4	0.5%	1.1	18.6	56.5	131.7	
FUESSVFL	54.3	0.7	1.0	0.1%	0.6	0.0	1.2	0.3	
FUESSVN30	3.0	0.6	0.00	0.0%	0.0	0.0	0.0	-0.1	
FUEMAVN30	13.2	0.6	0.00	-0.1%	0.0	0.3	3.5		
VN100	3.9	0.6	0.0	0.1%	0.0	0.0	0.0	-0.1	
KIM	190.7	14.2	0.0	1.4%	0.0	0.0	-30.9	-34.4	
PREMIA	14.7	-	(0.0)	0.0%	-	(31.1)	(34.5)	-	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-23.30	-23.30	-204.83
ASEAN4*	7.76	116.18	-265.03
Ấn Độ	-114.90	846.81	3142.95
Đài Loan	-875.96	-875.96	322.90
Hàn Quốc	334.89	334.89	343.87
Nhật Bản		1,636.02	6396.30
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-3.59	
Thái Lan		3.89	
Singapore		-3.59	
Phillippines		18.87	
Malaysia		15.83	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Biến động trong biên độ hẹp

Tin vĩ mô

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra từ ngày 25/1 đến 2/2.
- 10/19 ngành cấp 2 thuộc HSX và HNX tăng điểm. Những ngành tích cực nhất là: Truyền thông (+5.41%), Hàng cá nhân & gia dụng (+3.49%), Bán lẻ (+2.93%). Những ngành tiêu cực nhất là: Viễn thông (-1.85%), Ngân hàng (-1.34%), Điện, nước & xăng dầu khí đốt (-1.29%).

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Điều chỉnh
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1100



Nguồn: FireAnt, BSC

- VHC: Đã thực hiện chuyển quyền sở hữu cổ phiếu SGC của CTCP Sa Giang. Theo đó, toàn bộ 3,56 triệu cổ phần vốn nhà nước đã được Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước SCIC chuyển nhượng lại cho CTCP Vĩnh Hoàn. Số tiền Vĩnh Hoàn chi ra cho thương vụ trên là gần 348 tỷ đồng.
- GAS: Quý IV/2020, GAS ghi nhận doanh thu đạt 15.524,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1.681,3 tỷ đồng, lần lượt giảm 10,4% và 45,7% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế năm 2020, GAS ghi nhận doanh thu đạt 64.150 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 7.928 tỷ đồng, lần lượt giảm 14,5% và 34,4% so với thực hiện trong năm 2019.
- VIC: Công bố chào bán 6.975 tỷ đồng trái phiếu ra công chúng, chia làm 3 đợt. Đây là loại trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp. Thời gian thực hiện dự kiến cả 3 đợt phát hành trong quý I hoặc quý II năm nay.
- PLX: Đã quyết định phê duyệt phương án triển khai bán tiếp 25 triệu cổ phiếu quỹ để bổ sung nguồn vốn theo phương thức khớp lệnh. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- BHN: Ngày 22/1, HĐQT đã quyết định thống nhất kế hoạch trả cổ tức các năm 2018 và 2019 bằng tiền mặt, theo tỷ lệ lần lượt 13,8% và 14,5%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 19/2/2021 và thanh toán bắt đầu từ ngày 31/3/2021.
- BMP: Ngày 20/1, HĐQT đã thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%. Thời gian thực hiện trong tháng 2/2021.
- STK: Đã thông qua dự báo kết quả kinh doanh năm 2021 với doanh thu thuần 2.357,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 212,8 tỷ đồng.
- SCS: Đã công bố Báo cáo tài chính quý IV/2020 với doanh thu thuần giảm nhẹ so với quý IV/2019 xuống 197 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế giảm 5% xuống 128 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2020, SCS ghi nhận doanh thu thuần đạt 693 tỷ đồng, giảm 7% so với thực hiện năm 2019, lợi nhuận sau thuế giảm 8% xuống 464 tỷ đồng.
- PMC: Đã thông qua mức trả cổ tức còn lại của năm 2020 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14%. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- SRA: Đã thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ 490.000 cổ phần, tương ứng sở hữu 98% tại CTCP Sản xuất kinh doanh thiết bị y tế môi trường Phú Thọ, với giá 10.000 đồng/cổ phần. Thời gian thực hiện trong quý I và quý II/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

MWG

132

CTCP Đầu tư Thế
giới Di động

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 135

Hỗ trợ 128

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 145

Upside 10%

PNJ

87

CTCP Vàng bạc Đá
quý Phú Nhuận

Xu hướng hiện tại

Tăng giá

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 90

Hỗ trợ 85

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 97.5

Upside 12%

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 13.83 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 3.6 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 13.53 .PE ngành 16.98, PB ngành 1.35. PE thị trường 26.78, PB thị trường 1.18

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 106763.32 tỷ đồng , tăng trưởng 9.16 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 3837.6 tỷ đồng , tăng trưởng 4.59 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 32.4 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 34.51 %.

Dự báo KQKD

2021: DTT và LNST ước tính lần lượt 17,934 tỷ đồng (+12.1% YoY) và 1,024 tỷ đồng (+11.6% YoY) tương đương EPS 2021 fw = 4,478 đ/cp, PE Fw = 14.7x và PB fw = 2.7x.

Cập nhật KQKD

Hiện tại số lượng cửa hàng của PNJ đạt 340 cửa hàng trong đó PNJ đã mở mới 23 và nâng cấp 8 cửa hàng Gold , đóng 30 cửa hàng. Mục tiêu tăng 8 cửa hàng mới trong Quý 4/2020, tập trung khu vực trọng điểm và tối ưu hóa doanh thu trên cửa hàng cuối năm 2020.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639